**HOẠT ĐỘNG THEO CHỦ ĐỀ**

**Bài 11: SỨC MẠNH CỦA LỜI NÓI**

**I. MỤC TIÊU:**

*Giúp HS:*

1. **Kiến thức:**

- Hiểu được rằng lời nói có thể mang lại cảm xúc tích cực hoặc tiêu cực cho người khác.

- Hiểu được rằng lời nói mang lại niềm vui.

1. **Kỹ năng:**

- Biết cách sử dụng lời nói cảm ơn, xin lỗi, an ủi, động viên, lời chúc,...

- Phát triển năng lực giao tiếp.

1. **Thái độ:**

- Thể hiện sự tôn trọng, thân thiện, cảm thông và chia sẻ với những người xung quanh.
**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên: SGK, Một con thú nhồi bông.

- Học sinh: SGK

**IV. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **TG** | **Hoạt động của trò** |
| **I. KHỞI ĐỘNG** | **5p** |  |
| **Trò chơi: Nói tiếng loài vật:**? Trong thế giới loài vật, em thích những con vật nào?- Chia lớp thành các nhóm theo các con vật mà HS yêu thích.- Đề nghị các nhóm thể hiện tiếng kêu của con vật nhóm mình.- Đưa ra tình huống để các nhóm thể hiện:+ Hôm nay trời đẹp, chúng mình vui quá!+ Hôm nay, mình chẳng có gì ăn, đói quá!+ Ôi, buồn ngủ quá! Nóng quá! Lạnh quá!- Chọn bài hát quen thuộc đề nghị HS hát một đoạn bằng tiếng loài vật đó.- Dẫn dắt vào chủ đề: *Lời nói, dù là tiếng người hay tiếng loài vậ, đều thể hiện cảm xúc và mang tới cảm xúc cho những người xung quanh.* |  | - Con hổ, con khỉ, ếch, ngựa,...- Theo dõi.- Tham gia trò chơi.- Giải quyết tình huống.+ HS các nhóm kêu theo tiếng loài và thể hiện cảm xúc.+ HS kêu và diễn tả bằng động tác cơ thể.+ HS kêu và diễn tả bằng động tác cơ thể.- Gà gáy, một con vịt, ...- Lắng nghe. |
| **II. BÀI MỚI:****1. Khám phá chủ đề:*****Thảo luận: Lời nói mang đến điều gì?***- GV mang theo một con thú nhồi bông yêu cầu HS quan sát.- Thực hiện động tác như thú nhồi bông nói thầm gì đó vào tai và thể hiện gương mặt vui sướng.- Hỏi: Theo các em, con thú nhồi bông này đã nói gì với thầy cô?- Thực hiện động tác như cũ nhưng thể hiện gương mặt buồn rầu và khóc- Hỏi: Theo các em, con thú nhồi bông đã nói gì với thầy, cô?- GV tiếp tục đưa các tình huống khác nhau để HS phân biệt được các sắc thái của lời nói: khen, chê, cổ vũ, phê phán, động viên, chúc mừng, ....- Đặt câu hỏi thảo luận:+ Lời nói nào mang đến niềm vui, nụ cười cho mọi người?+ Lời nói nào làm người khác buồn, khóc?+ Có bao giờ em nói làm gì người khác vui/buồn chưa?- Kết luận: Đưa ra một số câu ca dao tục ngữ.+ Lời nói không mất tiền mua, lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau+ Lời nói là bạc, im lặng là vàng.+ Uốn lưỡi bảy lần trước khi nói.**2. Mở rộng và tổng kết chủ đề:*****Xử lí tình huống:***- Yêu cầu HS lắng nghe tình huống và yêu cầu HS xử lý.+ Khi bạn em bị điểm kém và buồn rầu.+ Khi đến nhà ông bà ngày Tết.+ Khi mẹ vầ nhà mệt mỏi.+ Khi các bạn trong lớp tham dư thi chạy,...- Mời HS có cách xử lý nhanh nhất trả lời.- Kết luận: *Trong cuộc sống, có nhiều tình huống rất cần đến lời nói của chúng ta - lời nói có thể mang đến cảm xúc tích cực cho mọi người. Lời nói có sức mạnh rất lớn. Đôi khi không để ý, vô tâm, ta có thể nói những lời làm người khác buồn, giận.***3. Cam kết hành động:**- Yêu cầu HS nghĩ ra một lời chúc thật hay để gửi đến ông bà hoặc bố mẹ nhân dịp năm mới, nhân dịp sinh nhật. |  | - HS quan sát.- HS lắng nghe.- HS phỏng đoán:+ Thú nhồi bông khen ngợi.+ Thú nhồi bông động viên+ Thú nhồi bông trò chuyện.- HS quan sát.- HS phỏng đoán:+ Thú nhồi bông chê bai.+ Thú nhồi bông mắng+ Thú nhồi bông phê phán....- HS phân biệt.- 3 - 4 HS trả lời.+ Lời khen, chúc mừng,...+ Lời chê bai, mắng,...+...- HS lắng nghe- HS lắng nghe.- HS xử lý tình huống: Đưa ra lời động viên, chúc mừng, khen ngợi,...- HS lắng nghe.- HS thực hiện |
| **III. CỦNG CỐ - DẶN DÒ:**- Tiết học hôm nay, chúng ta học được điều gì?- Nhận xét tiết học.- Dặn dò, chuẩn bị bài sau. | **5p** | - HS nêu.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe. |

**SINH HOẠT LỚP**

**I. MỤC TIÊU:**

*Giúp HS:*

1. **Kiến thức:**

- Hiểu được rằng lời nói có thể mang lại cảm xúc tích cực hoặc tiêu cực cho người khác.

- Thấy được ứu, khuyết điểm của tuần 11.Từ đó đề ra phương hướng phấn đấu, hoàn thành nhiệm vụ tuần 12.

1. **Kỹ năng:**

- HS chia sẻ được cảm xúc sau tiết trải nghiệm trước.

1. **Thái độ:**

- Thể hiện sự tôn trọng, thân thiện, cảm thông và chia sẻ với những người xung quanh.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên: SGK, Lá cờ giấy

- Học sinh: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **TG** | **Hoạt động của trò** |
| **I. KHỞI ĐỘNG:**- Yêu cầu HS hát *Lớp chúng ta đoàn kết.*- Hỏi: Sau tiết học trước, em đã gửi đến người thân những lời nói như thế nào?- Dẫn dắt vào bài ngày hôm nay. | 5p | - Hát- Lời chúc, lời khen, lời động viên.- Lắng nghe |
| **II. BÀI MỚI:****1. Tổng kết tuần 11:**a. Sơ kết tuần 1**-** Từng tổ báo cáo- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 11.- GV nhận xét chung các HĐ trong tuần\* Ưu điểm: + Nền nếp: ...................................................... + Học tập: ...................................................... + Các hoạt động khác: ......................................................\* Tån t¹i: ......................................................b. Phương hướng tuần 12- Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.- Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng. **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....**2. Chia sẻ cảm xúc cá nhân sau trải nghiệm lần trước:**- Mời HS chia sẻ cho bạn cùng bàn về những lời nói của mình khiến người thân mỉm cười.- Mời HS chia sẻ trước lớp.- Đánh giá, nhận xét, khen ngợi HS**3. Hoạt động nhóm: Trò chơi "Mèo đuổi chuột".**- Mời cả lớp ra ngoài sân trường chơi trò chơi "*Mèo đuổi chuột".*- Phổ biến luật chơi. Lưu ý HS dùng lời cổ vũ mèo đuổi chuột.- Tổ chức trò chơi.- Kết luận: *Lời nói, cổ vũ khiến mọi người chơi, hoạt động nhanh và tốt hơn.***4. Tổng kết và vĩ thanh:**- Gợi ý HS cùng nhau nghĩ lời chúc gửi đến thầy cô giáo trong trường nhân ngày 20 - 11 sắp tới. |  | - Lần lượt từng tổ trưởng báo cáo tình hình tổ mình theo các nội dung sau: + Rèn luyện đạo đức+ Học tập+ Nền nếp truy bài+ TD, HĐTN - HS nghe, bổ sung ý kiến - HS nghe để thực hiện KH tuần 12 |
| **III. CỦNG CỐ - DẶN DÒ:**- Tiết học hôm nay, chúng ta học được điều gì?- Nhận xét tiết học.- Dặn dò, chuẩn bị bài sau. | **5p** | - HS nêu.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe. |